TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HẬU LỘC** **TỈNH THANH HÓA**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 23/2020/QĐST-HNGĐ	*Hậu Lộc, ngày 19 tháng 02 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HẬU LỘC - TỈNH THANH HÓA

- Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 09/2020/TLST/HNGĐ ngày 31 tháng 01 năm 2020, giữa:

***** *Nguyên đơn:* Chị Mai Thị Ngọc D - sinh năm 1993

ĐKHKTT: thôn 5, xã H L, huyện Hậu Lộc, tỉnh Thanh Hóa

Chỗ ở hiện nay: thôn Tr Th, xã Ng Th, Nga Sơn, Thanh Hóa

** Bị đơn:* Anh Mai Văn V - sinh năm 1991

Địa chỉ: thôn 5, xã H L, huyện Hậu Lộc, tỉnh Thanh Hóa

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào Điều 55; Điều 81; Điều 82; Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

- Căn cứ Điều 6; khoản 7 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 11 tháng 02 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 11 tháng 02 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Mai Thị Ngọc D và anh Mai Văn V.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về hôn nhân:* Chị Mai Thị Ngọc D và anh Mai Văn V thuận tình ly hôn.

- *Về con chung:* Chị Mai Thị Ngọc D và anh Mai Văn V xác định vợ chồng có 01 con chung, là cháu Mai Văn B sinh ngày 05/5/2016. Ly hôn, chị Mai Thị

Ngọc D và anh Mai Văn V thống nhất thỏa thuận: Giao cháu Mai Văn B cho chị Mai Thị Ngọc D trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, hiện tại chị D chưa yêu cầu anh V phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Anh Mai Văn V có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai được cản trở.

- *Về tài sản và công nợ:* Chị Mai Thị Ngọc D và anh Mai Văn V xác định vợ chồng không có tài sản chung; Không vay nợ ai và cũng không cho ai vay nợ, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về án phí:* Chị Mai Thị Ngọc D và anh Mai Văn V thống nhất thỏa thuận: Chị Mai Thị Ngọc D chịu trách nhiệm nộp 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí chị D đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hậu Lộc theo biên lai thu số AA/2019/0007852 ngày 31/01/2020. Trả lại cho chị Mai Thị Ngọc D 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận Thi hành án. Quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7a và 9 luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện Hậu Lộc;
- Chi cục THADS huyện Hậu Lộc;
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- UBND xã Hoa Lộc;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN
Đã ký

Nguyễn Văn Thái